

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



QUY CHẾ, NHIỆM VỤ VÀ KẾ HOẠCH THI TUYỂN

PHƯƠNG ÁN KIẾN TRÚC TRUNG TÂM VĂN HOÁ – ĐIỆN ẢNH

Địa điểm: Phường Hoà Cường - Phường Cẩm Lệ, Thành phố Đà Nẵng.

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÁC CÔNG TRÌNH DÂN DỤNG, CÔNG NGHIỆP VÀ HẠ TẦNG KỸ THUẬT ĐÀ NẴNG
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:/.....
Ngày tháng năm 20.....
Người thẩm định ký tên: <u>Nguyen</u>

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÁC CÔNG TRÌNH DÂN DỤNG, CÔNG NGHIỆP VÀ HẠ TẦNG KỸ THUẬT ĐÀ NẴNG
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số: <u>1002/2025/QĐ-UBND</u>
Ngày <u>29</u> tháng <u>10</u> năm 20 <u>25</u>
Người phê duyệt ký tên:

ĐÀ NẴNG, NĂM 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----***-----

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2025

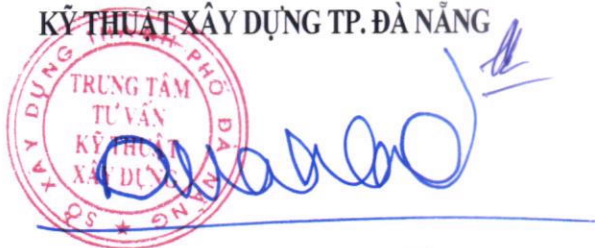
QUY CHẾ, NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH THI TUYỂN
PHƯƠNG ÁN KIẾN TRÚC TRUNG TÂM VĂN HOÁ – ĐIỆN ẢNH

Tên cuộc thi: **Thi tuyển phương án kiến trúc Trung tâm Văn hoá – Điện ảnh**
Cơ quan Quyết định chủ trương đầu tư: **UBND thành phố Đà Nẵng**
Cấp Quyết định đầu tư dự án: **Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng**
Chủ đầu tư kiêm quản lý dự án: **Ban QLDA ĐTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật Đà Nẵng**

Cơ quan Tổ chức thi tuyển: **Ban QLDA ĐTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật Đà Nẵng**

Đơn vị Tư vấn tổ chức cuộc thi: **Trung tâm tư vấn kỹ thuật xây dựng thành phố Đà Nẵng**

Đơn vị tư vấn tổ chức cuộc thi
**TRUNG TÂM TƯ VẤN
KỸ THUẬT XÂY DỰNG TP. ĐÀ NẴNG**



PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Xuân Tài

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
CÁC CÔNG TRÌNH DÂN DỤNG, CÔNG NGHIỆP
VÀ HẠ TẦNG KỸ THUẬT ĐÀ NẴNG

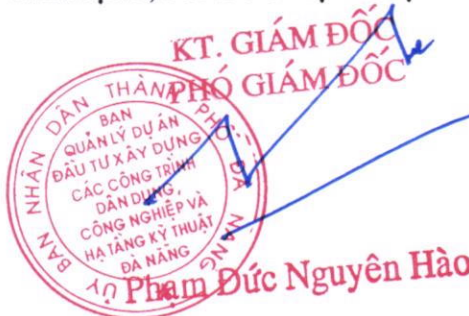
THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số:/.....

Ngày tháng năm 20.....

Người thẩm định ký tên:

Đơn vị tổ chức thi tuyển
**BAN QLDA ĐTXD CÁC CÔNG TRÌNH
DÂN DỤNG, CÔNG NGHIỆP & HẠ TẦNG ĐÀ NẴNG**



BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
CÁC CÔNG TRÌNH DÂN DỤNG, CÔNG NGHIỆP
VÀ HẠ TẦNG KỸ THUẬT ĐÀ NẴNG

PHÊ DUYỆT

Theo Quyết định số:/.....

Ngày tháng năm 20.....

Người phê duyệt ký tên:

PHẦN I – THÔNG TIN CHUNG

I. Thông tin chung về cuộc thi:

- Tên cuộc thi: Thi tuyển phương án kiến trúc Trung tâm Văn hoá - Điện ảnh.
- Địa điểm xây dựng: Phường Hoà Cường - Phường Cẩm Lệ, Thành phố Đà Nẵng.
- Hình thức thi tuyển: Tổ chức thi tuyển rộng rãi.
- Thời gian tổ chức cuộc thi: Từ tháng 9/2025 đến tháng 12/2025.
- Cơ quan Quyết định đầu tư: UBND thành phố Đà Nẵng.
- Đơn vị tổ chức thi tuyển: Ban QLDA ĐTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật Đà Nẵng.

+ *Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà làm việc các Ban Quản lý dự án và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc, số 48, đường Võ An Ninh, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng.*

+ *Điện thoại: 0236. 3.817.118*

- Đơn vị Tư vấn tổ chức cuộc thi: Trung tâm Tư vấn kỹ thuật xây dựng thành phố Đà Nẵng.

+ *Địa chỉ: Số 107 đường Lê Sát, phường Hòa Cường, thành phố Đà Nẵng.*

+ *Điện thoại: 0236.3.796.322*

+ *Website: <http://tuvanxaydungdn.vn/thituyen/>*

- Hội đồng thi tuyển: Do UBND thành phố quyết định thành lập.

- Tổ kỹ thuật: Ban QLDA ĐTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật Đà Nẵng quyết định thành lập.

- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước.

- Tiền tệ sử dụng: Việt Nam đồng (đồng).

- Ngôn ngữ: Tiếng Việt là ngôn ngữ chính.

II. Các cơ sở pháp lý:

- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

- Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

- Nghị định 155/2025/NĐ-CP ngày 16/06/2025 quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp;

- Thông tư số 10/2021/TT-BVHTTDL ngày 28/9/2021 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Văn hoá tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Quyết định số 359/QĐ-TTg ngày 15/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch chung thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn 2050;

- Quyết định số 2451/QĐ-UBND ngày 7/11/2023 của UBND thành phố về việc phê duyệt đồ án quy hoạch phân khu Ven sông Hàn và bờ Đông, TL 1/2000.

- Công văn số 7006/UBND-ĐTĐT ngày 20/12/2023 của UBND thành phố về việc vị trí quy hoạch xây dựng Trung tâm Văn hoá Điện ảnh thành phố.

- Công văn số 510/SXD-QHKT&PTĐT ngày 19/01/2024 của Sở Xây dựng về việc vị trí quy hoạch xây dựng Trung tâm Văn hoá điện ảnh thành phố.

- Căn cứ Công văn số 295/TTVHĐA-HCTH ngày 28/10/2024 của Trung tâm Văn hoá Điện ảnh thành phố Đà Nẵng về việc xây dựng phương án quản lý, vận hành, khai thác công trình Trung tâm Văn hoá – Điện ảnh và Hội nghị.

- Căn cứ Thông báo số 125/TB-VP ngày 26/2/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng thông báo kết luận của Chủ tịch UBND thành phố Lê Trung Chinh tại buổi

nghe hợp báo cáo liên quan đến dự án khu KTX tập trung phía Tây và phía Tây – mở rộng thành phố và nội dung chủ trương đầu tư dự án Trung tâm Văn hoá – Điện ảnh.

- Căn cứ Công văn số 30-CV/ĐU ngày 04/4/2025 của Đảng uỷ HĐND thành phố và Công văn số 96/HĐND-VHXXH ngày 4/4/2025 của Thường trực HĐND thành phố tham gia ý kiến liên quan đến chủ trương đầu tư dự án Trung tâm Văn hoá – Điện ảnh.

- Căn cứ Thông báo số 754-TB/TU ngày 5/4/2025 của Thành uỷ Đà Nẵng về thông báo kết luận của Thường trực Thành uỷ tại phiên họp thường kỳ ngày 02/4/2025.

- Căn cứ Công văn số 2121/UBND-ĐTĐT ngày 11/4/2025 của UBND thành phố triển khai thực hiện Thông báo số 754-TB/TU ngày 5/4/2025 của Thành uỷ Đà Nẵng.

- Căn cứ Quyết định số 1696/QĐ-UBND ngày 03/6/2025 của UBND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh.

III. Sự cần thiết đầu tư:

Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh thành phố Đà Nẵng được thành lập theo Quyết định số 3747/QĐ-UBND ngày 28/8/2018 của UBND thành phố Đà Nẵng trên cơ sở sáp nhập các đơn vị: Trung tâm Văn hóa thành phố; Trung tâm Tổ chức Sự kiện và Lễ hội; Trung tâm Phát hành Phim và Chiếu bóng; và một số nhân sự thuộc Trung tâm Quản lý Quảng cáo. Sau khi thành phố Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam sáp nhập, Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh thành phố Đà Nẵng (mới) được thành lập theo Quyết định số 1449/QĐ-UBND ngày 11/9/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng (mới) trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh thành phố Đà Nẵng (cũ) và Trung tâm Văn hóa Quảng Nam.

Trung tâm là một thiết chế văn hóa quan trọng, giữ vai trò nòng cốt trong việc tổ chức các hoạt động xây dựng đời sống văn hóa của thành phố; Là nơi tổ chức các hoạt động tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ, sự kiện và điện ảnh, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa phi vật thể trong cộng đồng, đầu mối hướng dẫn nghiệp vụ cho hệ thống thiết chế văn hóa cấp cơ sở, đồng thời xây dựng và thực hiện Đề án cho thuê các vị trí công cộng theo quy hoạch quảng cáo và phương tiện quảng cáo thuộc sở hữu nhà nước được giao theo quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, Hiện nay Trung tâm vẫn chưa có trụ sở ổn định, liên tục phải di chuyển và hiện đang làm việc tạm tại nhiều địa điểm, ảnh hưởng nghiêm trọng đến hiệu quả quản lý và tổ chức sự kiện. Cơ sở vật chất hiện có không đáp ứng được yêu cầu chuyên môn và tiêu chuẩn của một thiết chế văn hóa cấp thành phố.

Trong bối cảnh nhu cầu hưởng thụ, giải trí và sáng tạo nghệ thuật của người dân ngày càng cao, thành phố Đà Nẵng chưa có một không gian quy mô lớn, đủ điều kiện để tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật và điện ảnh tầm cỡ. Việc đầu tư xây dựng Trung tâm là hết sức cần thiết để:

- Đáp ứng nhu cầu chính đáng của cộng đồng về thưởng thức nghệ thuật, tiếp cận các tác phẩm điện ảnh trong nước và quốc tế, nâng cao đời sống tinh thần.

- Tăng cường hiệu quả tuyên truyền và quảng bá hình ảnh thành phố thông qua các sự kiện văn hóa – điện ảnh lớn như liên hoan phim, tuần phim, hội diễn nghệ thuật, liên hoan dân ca, bài chòi...

- Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống song song với thúc đẩy các loại hình nghệ thuật đương đại, tạo môi trường cho các câu lạc bộ, nhóm nghệ thuật phát triển.

- Đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực sân khấu, điện ảnh, đáp ứng nhu cầu phát triển ngành công nghiệp văn hóa – giải trí của thành phố.

Thực hiện Nghị quyết số 303/NQ-HĐND ngày 8/7/2020 và chủ trương của UBND thành phố tại Công văn số 6572/UBND-SVHTT ngày 5/10/2020, dự án xây dựng Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh đã được đưa vào danh mục công trình trọng điểm, tạo động lực phát triển kinh tế – xã hội giai đoạn 2026–2030, với vị trí quy hoạch tại khu đất phía Đông Trung tâm Hội chợ Triển lãm thành phố.

Dự án Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh tại phường Hòa Cường và phường Cẩm Lệ là công trình trọng điểm có ý nghĩa chiến lược đối với sự phát triển văn hóa, du lịch và hình ảnh của thành phố. Dự án hướng tới hình thành một trung tâm văn hóa hiện đại, đa chức năng, đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển trong giai đoạn mới.

PHẦN II – QUY CHẾ THI TUYỂN

I. Mục đích, yêu cầu thi tuyển:

1. Mục đích thi tuyển:

Thực hiện Quyết định số 1696/QĐ-UBND ngày 03/6/2025 của UBND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh, UBND thành phố Đà Nẵng tổ chức thi tuyển phương án kiến trúc với mục tiêu lựa chọn phương án tối ưu, khả thi nhất để triển khai dự án.

Cuộc thi nhằm tìm ra giải pháp thiết kế đáp ứng đồng thời các yêu cầu:

Phù hợp quy hoạch chung và định hướng phát triển đô thị, hài hòa với không gian kiến trúc – cảnh quan khu vực.

Đáp ứng đầy đủ yêu cầu về công năng, kỹ thuật, thẩm mỹ, bảo đảm hoạt động hiệu quả, bền vững.

Thể hiện bản sắc văn hóa Đà Nẵng, mang tính biểu tượng, góp phần quảng bá hình ảnh thành phố.

Bảo đảm tính khả thi về kinh tế – xã hội, phù hợp điều kiện thực tế của địa phương.

Chú trọng yếu tố môi trường, quốc phòng – an ninh và các tiêu chí phát triển bền vững.

Thông qua cuộc thi, thành phố mong muốn hình thành một công trình trung tâm văn hóa hiện đại, đa chức năng, có tầm vóc khu vực, vừa là điểm nhấn kiến trúc, vừa là không gian sinh hoạt văn hóa – giải trí chất lượng cao cho cộng đồng; đồng thời góp phần thúc đẩy phát triển hạ tầng kiến trúc, văn hóa và du lịch của Đà Nẵng trong dài hạn.

2. Yêu cầu của cuộc thi:

- Tuân thủ nhiệm vụ và quy chế thi tuyển phương án kiến trúc Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh thành phố; đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về quy hoạch, thiết kế kiến trúc và kỹ thuật công trình.

- Chấp hành các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam hiện hành, đồng thời có thể áp dụng tiêu chuẩn quốc tế nếu được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận.
- Phân tích, đánh giá khách quan các phương án dự thi và lựa chọn phương án tối ưu làm cơ sở triển khai các bước tiếp theo của dự án.
- Đảm bảo công bằng, minh bạch, tuân thủ pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế liên quan.
- Các đơn vị dự thi phải có đủ điều kiện năng lực và tư cách pháp lý theo quy định pháp luật Việt Nam; đơn vị nước ngoài phải có phiên dịch riêng.
- Các đơn vị tham gia tự chịu mọi chi phí dự thi và chịu trách nhiệm về tính nguyên gốc của phương án; mọi hành vi sao chép, vi phạm bản quyền sẽ bị xử lý theo quy định pháp luật.
- Đơn vị dự thi cần lựa chọn đội ngũ kiến trúc sư, kỹ sư có năng lực và kinh nghiệm, bảo đảm phương án vừa đáp ứng yêu cầu kỹ thuật – mỹ thuật, vừa hiệu quả về kinh tế – xã hội.

II. Hình thức thi tuyển:

1. Hình thức thi tuyển: Theo Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 1696/QĐ-UBND ngày 03/6/2025 của UBND thành phố.

Thi tuyển rộng rãi không hạn chế tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước tham gia.

2. Hình thức tuyển chọn: Tuyển chọn qua 02 vòng.

- Vòng sơ tuyển: Thông báo rộng rãi về nội dung cuộc thi được đăng tải công khai trên trang web cuộc thi. Các đơn vị tư vấn thiết kế có mong muốn tham gia cuộc thi cần nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển.

Sau khi kết thúc đăng ký dự thi, quá trình xét tuyển ở vòng sơ tuyển sẽ dựa trên cơ sở hồ sơ năng lực của các đơn vị đăng ký dự thi. Từ đó sẽ lựa chọn ít nhất 03 đơn vị tư vấn thiết kế có đủ điều kiện, năng lực, kinh nghiệm phù hợp để mời tham dự vòng thi tuyển. Đơn vị tổ chức cuộc thi sẽ thông báo kết quả đến các đơn vị được tham gia thi tuyển vòng tiếp theo (vòng thi tuyển) để triển khai phương án dự thi.

- Vòng thi tuyển: Các đơn vị đã qua sơ tuyển thực hiện phương án dự thi và nộp phương án dự thi theo thời gian quy định. Hội đồng thi tuyển chấm chọn phương án theo Nhiệm vụ thiết kế, Quy chế thi tuyển và Quy chế của Hội đồng thi tuyển chuyển kết quả của cuộc thi đến đơn vị tổ chức cuộc thi và báo cáo UBND thành phố phê duyệt kết quả và trao giải thưởng.

III. Tài liệu cung cấp cho các đơn vị tham gia thi tuyển:

1. Tài liệu văn bản:

- Kế hoạch thi tuyển;
- Nhiệm vụ thiết kế;
- Quy chế thi tuyển;
- Mẫu đơn đăng ký tham gia thi tuyển;
- Các văn bản khác liên quan.

2. Tài liệu kỹ thuật:

- Tất cả các tài liệu chính thức của cuộc thi sẽ được đơn vị tổ chức cuộc thi cung cấp qua trang web thông tin về cuộc thi.

- Các tài liệu, thông tin liên quan khác (nếu có).

IV. Thể lệ cuộc thi:

1. Đối tượng, điều kiện dự thi:

a) Đối tượng được tham gia dự thi:

Tất cả các đơn vị tư vấn hoặc liên danh tư vấn thiết kế trong nước và nước ngoài có đủ điều kiện, năng lực chuyên môn, hành nghề theo quy định pháp luật hiện hành tại Việt Nam được đăng ký tham gia cuộc thi.

b) Điều kiện dự thi:

- Các đơn vị tư vấn hoặc liên danh tham gia dự thi phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

+ Có tư cách pháp nhân, hoạt động theo quy định pháp luật Việt Nam; có đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật, được phép hoạt động trong lĩnh vực tư vấn thiết kế công trình.

+ Có năng lực hoạt động xây dựng phù hợp với tinh chất, quy mô và cấp công trình.

+ Cá nhân chủ trì thiết kế kiến trúc phải là kiến trúc sư và có năng lực hành nghề tương đương với tính chất, quy mô và cấp công trình.

- Các đơn vị dự thi sẽ được đơn vị tổ chức thi tuyển đánh giá năng lực theo các tiêu chí của Quy chế thi tuyển này, đơn vị dự thi chính thức sẽ được đơn vị tổ chức thi tuyển ra thông báo và có giấy mời tham dự thi tuyển.

- Tiêu chí để tuyển chọn và mời tham gia thi tuyển phải đạt các tiêu chí cuộc thi đưa ra, là tổ chức, cá nhân có am hiểu về chuyên ngành kiến trúc, đủ năng lực hoạt động; uy tín và có kinh nghiệm thực tế liên quan, hành nghề theo quy định pháp luật hiện hành.

c) Những đối tượng không được phép dự thi:

- Thành viên trong Hội đồng thi tuyển;

- Thành viên của Tổ Kỹ thuật;

- Các cá nhân có liên quan đến lập nhiệm vụ thiết kế và quy chế thi tuyển;

- Tổ chức, cá nhân có liên quan đến thành viên trong Hội đồng thi tuyển và không có năng lực kinh nghiệm, chứng chỉ hành nghề phù hợp theo quy định.

d) Quy định về trường hợp liên danh, tư cách thành viên:

- Các đơn vị dự thi có thể liên danh với đơn vị khác đảm bảo hội đủ điều kiện do đơn vị tổ chức cuộc thi đề ra nêu trên. Trong trường hợp này cần có một đơn vị chịu trách nhiệm chính;

- Mỗi đơn vị chỉ được tham gia vào một liên danh;

- Liên danh tư vấn thiết kế phải có văn bản thỏa thuận giữa các thành viên tham gia liên danh. Văn bản thỏa thuận liên danh phải được gửi đến đơn vị tổ chức cuộc thi cùng với hồ sơ đăng ký dự thi (vòng sơ tuyển);

- Mọi vấn đề về quyền lợi và nghĩa vụ giữa các bên trong liên danh do các bên tự thỏa thuận, đơn vị tổ chức cuộc thi không chịu trách nhiệm;

- Các đơn vị dự thi có thể cộng tác với một chuyên gia hay một nhóm chuyên gia có uy tín, kinh nghiệm và năng lực để đảm bảo kết quả dự thi (Chuyên gia không được là thành viên Hội đồng thi tuyển, Tổ kỹ thuật). Trong trường hợp này đơn vị tư vấn không cần gửi biên bản thỏa thuận cho đơn vị tổ chức cuộc thi. Tên và lý lịch

khoa học của các chuyên gia này phải được đơn vị dự thi nêu trong bảng danh sách các nhân sự tham gia lập phương án dự thi.

2. Thủ tục đăng ký dự thi và nộp hồ sơ vòng sơ tuyển:

a) Đăng ký dự thi:

Các đơn vị có nhu cầu tham gia dự thi đăng ký thông tin tham dự như sau: Nộp trực tuyến qua e-mail điện tử để đăng ký trước, sau khi có kiểm tra xác nhận thì nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện tại đơn vị tư vấn tổ chức thi tuyển.

Các đơn vị đăng ký dự thi phải nộp cho đơn vị tổ chức cuộc thi các giấy tờ sau:

STT	Nội dung hồ sơ	Nộp trực tuyến	Nộp trực tiếp (bản gốc)	Biểu mẫu
1	Đơn đăng ký dự thi và Văn bản thỏa thuận liên danh (nếu có)	01 file scan định dạng PDF (đã ký và đóng dấu) và 01 file word có cùng nội dung	Văn bản đã ký và đóng dấu	Phụ lục 01, 02
2	Giấy tờ chứng minh năng lực hành nghề và tư cách pháp nhân của cá nhân, đơn vị tư vấn theo quy định của pháp luật Việt Nam.	01 file scan định dạng PDF	Tài liệu công chứng trong vòng 6 tháng	
3	Hồ sơ năng lực đơn vị tư vấn. Chứng nhận đã đạt giải các cuộc thi trước đây (nếu có).	01 file scan định dạng PDF	Tài liệu đã ký, đóng dấu xác nhận (đối với đơn vị nộp hồ sơ năng lực)	
4	Danh sách chuyên gia, thành viên (nếu là cá nhân) tham gia liên danh	01 file scan định dạng PDF và 01 file word có cùng nội dung	Tài liệu đã ký, đóng dấu xác nhận	

Một số lưu ý:

- Các đơn vị đăng ký dự thi không phải đóng lệ phí tham gia thi tuyển;
- Đơn vị tổ chức thi tuyển có quyền đề nghị đơn vị tư vấn tham gia thi tuyển làm rõ, bổ sung các giấy tờ chứng minh tư cách, năng lực, kinh nghiệm nếu cần thiết;

- Đơn vị tổ chức cuộc thi không trả bất cứ chi phí nào cho sự tham gia của các đơn vị đăng ký dự thi ngoại trừ giải thưởng và chi phí hỗ trợ tham dự cuộc thi.

b) Tiếp nhận hồ sơ vòng sơ tuyển:

Hồ sơ đăng ký dự thi nộp trực tiếp (trong giờ hành chính) hoặc gửi qua đường bưu điện đến đơn vị tư vấn tổ chức thi tuyển (không tính theo dấu bưu điện), chậm nhất vào trước 17h ngày cuối cùng nhận hồ sơ đăng ký dự thi theo kế hoạch thi tuyển.

TRUNG TÂM TƯ VẤN KỸ THUẬT XÂY DỰNG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Địa chỉ: 107 Lê Sát, phường Hòa Cường, thành phố Đà Nẵng

Email: TTTVthituyen@gmail.com

Điện thoại: 0236.3.796.322

c) Tiếp nhận nộp sản phẩm dự thi vòng thi tuyển:

- Các đơn vị được chọn vào vòng thi tuyển thực hiện bài dự thi trong vòng 45 ngày.
- Các đơn vị dự thi nộp sản phẩm thiết kế dự thi trực tiếp (trong giờ hành chính) đến cơ quan tổ chức thi tuyển chậm nhất vào trước 17h ngày tiếp nhận bài dự thi theo kế hoạch thi tuyển. Nếu gửi qua đường bưu điện thì căn cứ theo dấu bưu điện nhưng không quá 03 ngày so với thời gian quy định:

TRUNG TÂM TƯ VẤN KỸ THUẬT XÂY DỰNG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Địa chỉ: 107 Lê Sát, phường Hòa Cường, thành phố Đà Nẵng

Email: TTTVthituyen@gmail.com

Điện thoại: 0236.3.796.322

- Tổ kỹ thuật sẽ lập biên bản giao nộp hồ sơ sản phẩm dự thi (trực tiếp hoặc qua đường bưu điện), trong đó nêu rõ: Thời gian nộp, số lượng, nội dung, tình trạng sản phẩm. Tổ kỹ thuật và đại diện bên giao nộp sản phẩm dự thi sẽ ký vào biên bản; biên bản bàn giao sản phẩm được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản;

- Đơn vị dự thi cần quan tâm đến việc bảo quản chất lượng sản phẩm và tôn trọng các quy định về hồ sơ khi chuyển sản phẩm đến đơn vị tổ chức thi tuyển;

- Đơn vị dự thi không được phép thay đổi hồ sơ phương án dự thi sau thời gian nộp hồ sơ. Trong quá trình đánh giá hồ sơ phương án dự thi, đơn vị tổ chức cuộc thi có thể yêu cầu đơn vị dự thi làm rõ nội dung của hồ sơ phương án dự thi theo hình thức trao đổi gián tiếp hoặc trực tiếp nhưng đảm bảo không làm thay đổi nội dung cơ bản của hồ sơ phương án thiết kế. Các đề nghị làm rõ của đơn vị tổ chức cuộc thi, các ý kiến trả lời của đơn vị dự thi phải thể hiện bằng văn bản và đơn vị tổ chức cuộc thi lưu giữ theo quy định của cuộc thi.

3. Thời gian, địa điểm thi tuyển:

a) Thời gian thi tuyển:

Thời gian thi tuyển thực hiện theo Kế hoạch thi tuyển được đơn vị tổ chức thi tuyển phê duyệt.

- Thời gian đăng ký dự thi: Kể từ ngày thông báo trên trang web cuộc thi và các phương tiện thông tin đại chúng.

- Thời gian nộp hồ sơ đăng ký dự thi: Theo kế hoạch thi tuyển được duyệt.

- Thời gian báo cáo kết quả vòng sơ tuyển: Chậm nhất 7 ngày sau ngày kết thúc nhận hồ sơ xét sơ tuyển, đơn vị tổ chức thi tuyển tổ chức đánh giá Hồ sơ năng lực và có thư mời các đơn vị tư vấn thiết kế phù hợp được chọn vào vòng thi tuyển.

- Thời gian giao hồ sơ, tài liệu phục vụ vòng thi tuyển cho các đơn vị tham gia được lựa chọn: Trong vòng 05 ngày kể từ ngày thông báo đến các đơn vị dự thi được xét chọn.

- Thời gian đi khảo sát thực địa: Tổ chức, cá nhân tham gia dự thi tự tổ chức khảo sát, thăm quan thực địa nếu xét thấy cần thiết.

- Trong quá trình diễn ra cuộc thi, nếu có thay đổi về thời gian, đơn vị tổ chức cuộc thi sẽ có thông báo gửi đến các đơn vị dự thi trước thời gian nộp sản phẩm dự thi tối thiểu 05 ngày.

b) Địa điểm thi tuyển:

Địa điểm tổ chức báo cáo phương án dự thi trước Hội đồng thi tuyển, đơn vị tổ chức cuộc thi sẽ gửi Thông báo hoặc Thư mời đến các đơn vị dự thi trước 05 ngày diễn ra buổi chấm thi.

1
2
3
4
5
6
7
8
9
10
11
12
13
14
15
16
17
18
19
20
21
22
23
24
25
26
27
28
29
30
31
32
33
34
35
36
37
38
39
40
41
42
43
44
45
46
47
48
49
50
51
52
53
54
55
56
57
58
59
60
61
62
63
64
65
66
67
68
69
70
71
72
73
74
75
76
77
78
79
80
81
82
83
84
85
86
87
88
89
90
91
92
93
94
95
96
97
98
99
100

101
102
103
104
105
106
107
108
109
110
111
112
113
114
115
116
117
118
119
120
121
122
123
124
125
126
127
128
129
130
131
132
133
134
135
136
137
138
139
140
141
142
143
144
145
146
147
148
149
150
151
152
153
154
155
156
157
158
159
160
161
162
163
164
165
166
167
168
169
170
171
172
173
174
175
176
177
178
179
180
181
182
183
184
185
186
187
188
189
190
191
192
193
194
195
196
197
198
199
200

201
202
203
204
205
206
207
208
209
210
211
212
213
214
215
216
217
218
219
220
221
222
223
224
225
226
227
228
229
230
231
232
233
234
235
236
237
238
239
240
241
242
243
244
245
246
247
248
249
250
251
252
253
254
255
256
257
258
259
260
261
262
263
264
265
266
267
268
269
270
271
272
273
274
275
276
277
278
279
280
281
282
283
284
285
286
287
288
289
290
291
292
293
294
295
296
297
298
299
300

301
302
303
304
305
306
307
308
309
310
311
312
313
314
315
316
317
318
319
320
321
322
323
324
325
326
327
328
329
330
331
332
333
334
335
336
337
338
339
340
341
342
343
344
345
346
347
348
349
350
351
352
353
354
355
356
357
358
359
360
361
362
363
364
365
366
367
368
369
370
371
372
373
374
375
376
377
378
379
380
381
382
383
384
385
386
387
388
389
390
391
392
393
394
395
396
397
398
399
400

4. Yêu cầu về hồ sơ, sản phẩm dự thi:

a) Quy định chung:

- Không giới hạn các nội dung minh họa cho phương án dự thi.
- Ngôn ngữ sử dụng trong toàn bộ sản phẩm dự thi và các bản thuyết minh là: Tiếng Việt hoặc song ngữ Anh - Việt (nếu đơn vị dự thi ngoài nước), các ngôn ngữ khác không được sử dụng trong việc thể hiện trên bất kỳ bản vẽ và thuyết minh nào.
- Đơn vị đo lường sử dụng trong sản phẩm dự thi: Đo độ dài theo hệ thống mét (m); kích thước cho bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng lấy đơn vị mét (m), mét vuông (m^2) hoặc hecta (ha); kích thước cho bản vẽ kiến trúc lấy đơn vị là milimet (mm).
- Hình thức thể hiện: Các ký hiệu, màu sắc theo quy ước của hệ thống ký hiệu bản vẽ trong các đồ án kiến trúc, quy hoạch xây dựng của Việt Nam.
- Mỗi đơn vị tham gia cuộc thi không quá 02 phương án dự thi.
- Đơn vị tiền tệ: Việt Nam đồng.

b) Quy cách hồ sơ, sản phẩm dự thi:

- Toàn bộ hồ sơ, sản phẩm dự thi được thể hiện theo nguyên tắc ẩn danh. Sử dụng ký hiệu bằng mã số ẩn danh trên các sản phẩm nộp (bản vẽ, thuyết minh và mô hình...). Mã số ẩn danh này do đơn vị dự thi tự chọn gồm 02 chữ cái và 02 chữ số (ví dụ: AB12), viết chữ in cao 01cm ở phía trên bên phải của từng bản vẽ, tài liệu dự thi. Đơn vị dự thi vi phạm nguyên tắc ẩn danh sẽ bị loại.
- Mỗi hồ sơ dự thi phải được đựng trong một bao bì dán kín và niêm phong, phía ngoài có ghi tên cuộc thi, mã số đơn vị dự thi và bảng liệt kê các thành phần hồ sơ dự thi chứa bên trong (thực hiện theo quy tắc ẩn danh).
- Nội dung đầy đủ về đơn vị dự thi được ghi trong một phong bì dán kín và niêm phong của đơn vị dự thi gửi kèm theo (bao gồm tên đơn vị, địa chỉ, điện thoại, fax, e-mail...). Phía ngoài bì thư chỉ ghi mã số của đơn vị dự thi.
- Quy tắc ẩn danh được thực hiện trên tất cả các hồ sơ, sản phẩm dự thi. Trên các bản vẽ, thuyết minh không được có bất cứ thông tin bằng chữ, hình vẽ (Logo, biểu tượng, ký hiệu...) có thể xác định được đơn vị dự thi.
- Hồ sơ sẽ được bảo mật đến khi kết thúc quá trình chấm chọn của Hội đồng thi tuyển.

c) Nội dung hồ sơ phương án thiết kế:

- Thuyết minh: Thuyết minh phương án dự thi được trình bày trên khổ giấy A3, bản vẽ khổ giấy A3 in ngang, đóng tập, bìa cứng, phải thể hiện được những nội dung sau:
 - + Bản đồ, sơ đồ phân tích hiện trạng sử dụng đất, hiện trạng kiến trúc, hiện trạng kiến trúc cảnh quan, hiện trạng giao thông, hạ tầng kỹ thuật ... đánh giá tiềm năng khu vực nghiên cứu, có các phụ lục, thuyết minh, các luận cứ bổ sung cho thuyết minh (nếu có), bản vẽ minh họa, các số liệu tính toán và các văn bản pháp lý liên quan.
 - + Các bản vẽ thuyết minh ý tưởng thiết kế kiến trúc.
 - + Các bản vẽ thuyết minh thiết kế gồm: Giải pháp bố trí công năng, bố trí nội thất, giải pháp thiết kế mặt đứng, giải pháp kết cấu, giải pháp kỹ thuật, giải pháp tổ chức giao thông đối nội, đối ngoại, sử dụng vật liệu, chiếu sáng ban đêm, vận hành sử dụng ...
 - + Giải pháp bảo vệ môi trường, kiến trúc xanh (nếu có), giải pháp phòng chống cháy nổ.

- + Các hình ảnh, phối cảnh tổng thể, phối cảnh chi tiết minh họa, phối cảnh ban đêm.
- + Các phối cảnh minh họa các không gian của công trình (Sảnh, không gian làm việc của các bộ phận, hội họp, giải trí ...)
- + Khái toán kinh phí xây dựng (bắt buộc), phân tích hiệu quả kinh tế (nếu có).
- Mô hình phương án (khuyến khích có).
- Video minh họa phương án (khuyến khích có). Lưu ý trong video báo cáo chỉ nêu mã số ẩn danh, không nêu tên đơn vị.
- Số lượng hồ sơ dự thi:
 - + Hồ sơ thuyết minh phương án, bản vẽ màu thu gọn trình bày trên khổ giấy A3: Số lượng 18 bộ;
 - + Bản vẽ trưng bày bồi trên bảng cứng khổ A1 (có đánh số tự tự bản vẽ) để trưng bày triển lãm và báo cáo trước Hội đồng thi tuyển: Số lượng 01 bộ;
 - + File PDF, file cad và Power Point báo cáo toàn bộ thuyết minh, bản vẽ, hình ảnh minh họa;
 - + 01 USB ghi toàn bộ dữ liệu của phương án dự thi.

d) Hồ sơ, sản phẩm dự thi không hợp lệ:

Đơn vị tổ chức cuộc thi sẽ loại bỏ, không chấp nhận và không đưa ra Hội đồng thi tuyển xem xét, đánh giá những sản phẩm dự thi không đáp ứng những yêu cầu cơ bản của Quy chế thi tuyển, bao gồm các trường hợp sau:

- Vi phạm nguyên tắc ẩn danh theo quy định cho Hội đồng thi tuyển có thể nhận biết được đơn vị dự thi trong quá trình đánh giá các phương án.
- Nộp thiếu số lượng và thành phần hồ sơ, nộp không đúng thời hạn và địa điểm theo quy định.

V. Đánh giá, xếp hạng phương án dự thi và công bố kết quả:

1. Hội đồng thi tuyển:

a) Thành phần Hội đồng.

- Hội đồng thi tuyển phương án kiến trúc (gọi tắt là Hội đồng thi tuyển) thực hiện đánh giá, xếp hạng các phương án dự thi, giúp đơn vị tổ chức thi tuyển chọn ra phương án tối ưu, đáp ứng yêu cầu về quy hoạch, kiến trúc, văn hóa, hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và bảo vệ môi trường để triển khai các bước tiếp theo của dự án.
- Hội đồng thi tuyển do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thành lập.
- Thành phần Hội đồng thi tuyển tuân thủ theo quy định tại Điều 19 Nghị định 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020.

+ Hội đồng thi tuyển dự kiến gồm có 13 thành viên, đại diện các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức xã hội – nghề nghiệp có liên quan, hội đồng kiến trúc quy hoạch và các chuyên gia có kinh nghiệm trong lĩnh vực quy hoạch – kiến trúc, khách quan, công tâm.

+ Chủ tịch Hội đồng phải là chuyên gia có kinh nghiệm, có uy tín nghề nghiệp trong lĩnh vực chuyên môn. Chủ tịch Hội đồng do Hội đồng thi tuyển bầu ra hoặc Ủy ban nhân dân thành phố chỉ định.

b) Nguyên tắc làm việc của Hội đồng thi tuyển.

- Hội đồng hoạt động độc lập, tuân thủ Quy chế hoạt động của Hội đồng. Các thành viên Hội đồng đảm bảo tính độc lập, khách quan, trung thực và có trách nhiệm cao nhất để hoàn thành nhiệm vụ chung của Hội đồng;
- Quy chế Hội đồng phải thể hiện cụ thể nguyên tắc, phương pháp đánh giá, xếp hạng các phương án dự thi, trách nhiệm của Hội đồng. Hội đồng làm việc theo Quy chế do Hội đồng quy định (Quy chế Hội đồng thi tuyển). Quy chế Hội đồng

thi tuyển thể hiện nguyên tắc, phương pháp đánh giá, tiêu chí xếp hạng các phương án dự thi; chế độ làm việc và nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Hội đồng. Quy chế Hội đồng thi tuyển phải được các thành viên thống nhất. Chủ tịch Hội đồng thay mặt Hội đồng phê duyệt Quy chế Hội đồng thi tuyển.

- Quy chế phải được các thành viên thống nhất. Chủ tịch Hội đồng thay mặt Hội đồng phê duyệt Quy chế và chịu trách nhiệm về việc thực hiện Quy chế;

- Hội đồng chỉ tiến hành đánh giá, xếp hạng các phương án dự thi khi có ít nhất 3/4 số thành viên có mặt;

- Chủ tịch Hội đồng và các thành viên, thư ký không được công bố, cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác ngoài Hội đồng các thông tin về nội dung thảo luận, ý kiến kết luận của Hội đồng trong thời gian đánh giá, xếp hạng các phương án dự thi;

- Báo cáo kết quả thi tuyển phải được tất cả các thành viên Hội đồng tham gia ký xác nhận.

c) Trách nhiệm của Hội đồng thi tuyển.

- Các thành viên Hội đồng chịu trách nhiệm về đảm bảo bí mật, khách quan, trung thực và không có hành vi tiêu cực ảnh hưởng đến kết quả đánh giá, xếp hạng.

- Chủ tịch Hội đồng phải có mặt và chủ trì Hội đồng trong suốt thời gian Hội đồng làm việc.

- Tổng hợp và báo cáo kết quả đánh giá, xếp hạng thi tuyển với đơn vị tổ chức thi tuyển.

- Các ý kiến góp ý của Hội đồng thi tuyển cho các phương án sẽ được tổng hợp đề đơn vị tổ chức thi tuyển yêu cầu đơn vị đạt giải bổ sung hoàn thiện phương án triển khai các bước tiếp theo của dự án.

2. Tổ Kỹ thuật:

- Tổ kỹ thuật do đơn vị tổ chức thi tuyển thành lập.

- Tổ kỹ thuật có nhiệm vụ:

- + Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân đăng ký dự thi; Tiếp nhận thủ tục đăng ký dự thi, Tiếp nhận và kiểm tra sản phẩm dự thi; xem xét tính hợp lệ của từng phương án dự thi và báo cáo lại Hội đồng (nếu cần thiết);

- + Hỗ trợ, đánh giá Hồ sơ năng lực các Đơn vị tư vấn tham gia thi tuyển;

- + Tiếp nhận, giải thích về Quy chế thi tuyển cho các tổ chức, cá nhân đăng ký dự thi; Cung cấp thông tin, tài liệu liên quan cho các tổ chức, cá nhân dự thi;

- + Lập báo cáo tổng hợp về các chỉ tiêu quy hoạch, thông số kỹ thuật và tính hợp lệ của từng phương án để gửi đến Hội đồng thi tuyển;

- + Hỗ trợ, tham mưu cho Hội đồng thi tuyển trong suốt quá trình tổ chức thi tuyển, đánh giá, xếp hạng các phương án.

3. Báo cáo phương án và chấm chọn (Vòng thi tuyển):

a) Bảo vệ phương án trước Hội đồng thi tuyển:

Sau khi nộp sản phẩm dự thi, các đơn vị dự thi đáp ứng đủ điều kiện sẽ được thông báo thời điểm, địa điểm chính thức tiến hành bảo vệ phương án trước Hội đồng thi tuyển. Hình thức bảo vệ sẽ theo thông báo của đơn vị tổ chức cuộc thi.

- Hình thức báo cáo trực tiếp:

Mỗi đơn vị cử đại diện báo cáo, bảo vệ phương án theo hình thức trình chiếu, thuyết minh. Đơn vị dự thi chuẩn bị file và chiếu tại thời điểm báo cáo. Trường hợp báo cáo theo hình thức khác, đơn vị dự thi tự trang bị các phương tiện cần thiết.

Thời gian mỗi đơn vị báo cáo tối đa 20 phút (25 phút nếu có video), đơn vị

nước ngoài 25 phút (30 phút nếu có video).

- Hình thức báo cáo qua video:

Mỗi đơn vị tự quay video thuyết trình phương án cho Hội đồng thi tuyển xem và trao đổi với Hội đồng qua kết nối trực tuyến.

b) Quy trình chấm chọn phương án (Vòng thi tuyển):

b.1. Quy trình chấm chọn:

- Vòng 1 (Sơ loại bài dự thi): Sơ loại các bài dự thi đáp ứng các tiêu chí theo quy chế nhiệm vụ thiết kế đã phê duyệt được vào vòng 2 bảo vệ phương án trước Hội đồng thi tuyển.

- Vòng 2 (Báo cáo, chấm chọn bài dự thi): Sau khi nghiên cứu các phương án dự thi và nghe các đơn vị trình bày (trực tiếp hoặc qua video), Hội đồng thi tuyển phân tích, đánh giá, chấm chọn. 03 phương án có số điểm cao nhất được vào vòng 3, xếp hạng cuối cùng theo cơ cấu giải thưởng.

- Vòng 3 (Xếp hạng đạt giải): Hội đồng thi tuyển thảo luận, đánh giá xếp hạng cuối cùng thông qua hình thức bỏ phiếu kín.

Lưu ý: Quy trình chấm chọn có thể thay đổi theo tình hình thực tế do Hội đồng thi tuyển quyết định.

b.2. Tiêu chí đánh giá phương án:

TT	Chỉ tiêu đánh giá	Điểm tối đa
1	Ý tưởng thiết kế (Tính độc đáo, sáng tạo văn hoá nghệ thuật, nhận diện bản sắc văn hoá địa phương)	15
2	Giải pháp quy hoạch (Tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan chung, tổ chức giao thông)	20
3	Giải pháp kiến trúc (Bố trí không gian, phân khu chức năng, tổ chức công năng và tiện ích, mặt đứng, phối cảnh, nội thất, chiếu sáng, sử dụng vật liệu...)	40
4	Giải pháp kết cấu (Khả thi, bền vững, hiện đại, tiết kiệm); Giải pháp kỹ thuật và công nghệ (Quản lý, vận hành thông minh, sử dụng tiết kiệm năng lượng hiệu quả ...)	15
5	Giải pháp kinh tế (Tiết kiệm chi phí xây dựng, duy tu, vận hành sử dụng...)	10
	Tổng số điểm	100

Thang điểm có thể thay đổi cho phù hợp theo tiêu chí đánh giá do Hội đồng thi tuyển quyết định.

Báo cáo kết quả đánh giá, xếp hạng phải được tất cả các thành viên Hội đồng thi tuyển ký xác nhận.

Các đơn vị tư vấn tham gia thi tuyển không có quyền yêu cầu giải trình về việc chấm điểm và xếp hạng các phương án dự thi.

4. Công bố kết quả thi tuyển:

- Sau khi được Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng thống nhất kết quả cuộc thi, đơn vị tổ chức cuộc thi công bố, công khai kết quả, gửi thông báo kết quả đến các đơn vị đạt giải và các đơn vị tham dự được nhận chi phí hỗ trợ, tổ chức trao giải thưởng sau khi kết thúc cuộc thi.

- Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng quyết định hình thức tổ chức trưng bày, triển lãm, tham vấn ý kiến cộng đồng về các phương án dự thi (nếu có).

- Trường hợp không có phương án đáp ứng được mục tiêu, yêu cầu quy định trong Quy chế thi tuyển thì tổ chức thi tuyển lại hoặc dừng thi do Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng quyết định.

VI. Cơ cấu giải thưởng và kinh phí:

1. Chi phí thi tuyển:

- Chi phí tổ chức thi tuyển bao gồm chi phí cho Hội đồng thi tuyển; Tổ kỹ thuật; các mức giải thưởng, hỗ trợ các phương án dự thi tuyển và các chi phí khác.
- Chi phí thi tuyển do đơn vị tổ chức thi tuyển chịu trách nhiệm.
- Chi phí thi tuyển: Căn cứ theo dự toán kinh phí tổ chức thi tuyển được cấp thẩm quyền phê duyệt.

2. Cơ cấu và giá trị giải thưởng:

a) Cơ cấu giải thưởng.

- Tổng giá trị giải thưởng và hỗ trợ là : 700.000.000 đồng, trong đó:
 - + 01 Giải nhất : 300.000.000 đồng.
 - + 01 Giải nhì : 150.000.000 đồng.
 - + 01 Giải ba : 100.000.000 đồng.
 - + 01 Giải cộng đồng : 50.000.000 đồng.
- + Hỗ trợ các phương án vào vòng thi tuyển (Top 05 phương án đạt điểm cao lấy từ trên xuống, trừ 03 phương án vào vòng 3): 100.000.000 đồng (20.000.000 đồng/mỗi phương án).

- Trường hợp cuộc thi có các phương án đạt đồng giải thì giá trị giải thưởng do đơn vị tổ chức cuộc thi xem xét trình UBND thành phố quyết định trên cơ sở đề xuất của Hội đồng thi tuyển.

- Giá trị giải thưởng nêu trên đã bao gồm các loại thuế mà bên nhận giải thưởng phải nộp theo quy định.

- Giá trị giải thưởng nêu trên đã bao gồm các loại thuế mà bên nhận giải thưởng phải nộp theo quy định, được gửi đến các đơn vị sau khi đơn vị tổ chức thi tuyển phê duyệt kết quả cuộc thi và các đơn vị dự thi hoàn tất các thủ tục tài chính cần thiết.

b) Kinh phí hỗ trợ.

Các đơn vị dự thi được lựa chọn, đánh giá qua vòng sơ tuyển và được Hội đồng đánh giá là tuân thủ đầy đủ Quy chế thi tuyển, có phương án đầu tư nghiêm túc, đáp ứng đầy đủ các tiêu chí của cuộc thi và có số điểm tối thiểu 70 điểm trở lên (dựa theo thang điểm 100) nhưng không đạt giải thưởng sẽ nhận được khoản kinh phí hỗ trợ 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) cho mỗi đơn vị. Hỗ trợ tối đa 05 đơn vị không đạt giải theo kết quả chấm điểm từ cao xuống thấp.

c) Phương thức thanh toán tiền thưởng và hỗ trợ.

- Tiền thưởng và kinh phí hỗ trợ được Đơn vị tổ chức thi tuyển chuyển khoản bằng đồng tiền Việt Nam (VNĐ) đến các đơn vị đạt giải và được hỗ trợ;
- Giải thưởng sẽ được gửi đến các đơn vị dự thi sau khi có quyết định phê duyệt của UBND thành phố và các đơn vị dự thi hoàn tất các thủ tục tài chính cần thiết.

3. Chi phí tổ chức cuộc thi:

Chi phí tổ chức cuộc thi: **1.101.121.000 đồng** (Bằng chữ: Một tỷ, một trăm linh một triệu, một trăm hai mươi một ngàn đồng).

4. Cơ sở tính thiết kế phí công trình:

Cơ sở tính thiết kế phí công trình: Theo quy định hiện hành về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.

VII. Quy định về bản quyền và quyền sở hữu, quyền lợi và trách nhiệm của các đơn vị dự thi:

1. Bảo mật, bản quyền, quyền sở hữu:

- Sản phẩm dự thi của các đơn vị tư vấn tham gia dự thi được Tổ kỹ thuật bảo quản và bảo mật trong suốt thời gian chấm thi.

- Các phương án tham gia thi tuyển được đảm bảo quyền tác giả theo pháp luật về sở hữu trí tuệ.

- Cơ quan quyết định thi tuyển là chủ sở hữu các sản phẩm thiết kế dự thi và được công bố các sản phẩm thiết kế dự thi.

- Tất cả sản phẩm thiết kế dự thi (bản đồ, bản vẽ, báo cáo, thuyết minh, mô hình, phim...) do đơn vị dự thi nộp sẽ trở thành tài sản của Cơ quan quyết định thi tuyển, không trả lại cho đơn vị dự thi.

- Đơn vị tham dự thi tuyển cam kết:

+ Không sử dụng phương án đạt giải tại cuộc thi này vào bất kỳ cuộc thi và cho các đề án nào khác. Các đơn vị dự thi phải hoàn trả kinh phí giải thưởng nếu vi phạm;

+ Tất cả hồ sơ, tài liệu, phương án dự thi do đơn vị thực hiện phải đảm bảo không vi phạm bản quyền hoặc quyền sở hữu trí tuệ của bất cứ cá nhân hoặc bên thứ ba nào khác. Các đơn vị tư vấn dự thi phải chịu trách nhiệm về bản quyền và quyền sở hữu trí tuệ của sản phẩm dự thi, bao gồm cả ý tưởng, nội dung hồ sơ, thuyết minh, bản vẽ, phần mềm sử dụng... đối với bên thứ ba trong trường hợp có khiếu nại. Nếu các vi phạm về bản quyền và quyền sở hữu trí tuệ gây thiệt hại cho cơ quan quyết định thi tuyển và đơn vị tổ chức thi tuyển thì đơn vị tư vấn thiết kế gây thiệt hại phải bồi thường kể cả tiền thưởng và kinh phí hỗ trợ đã nhận.

- Trước khi công bố kết quả của cuộc thi, các đơn vị tư vấn tham gia dự thi không được sử dụng, cung cấp, trưng bày sản phẩm thiết kế dự thi cho mục đích khác nếu không được phép của đơn vị tổ chức cuộc thi.

- Đơn vị tư vấn tham dự thi tuyển được quyền sử dụng phương án dự thi để giới thiệu năng lực tư vấn của mình sau khi cuộc thi kết thúc.

2. Quyền lợi và trách nhiệm của các đơn vị:

a) Quyền và trách nhiệm của đơn vị thiết kế tham dự thi tuyển:

- Đơn vị tổ chức thi tuyển hỗ trợ kinh phí thực hiện cho tối đa 05 đơn vị có số điểm được Hội đồng thi tuyển đánh giá từ cao xuống thấp (không bao gồm các đơn vị đạt giải nhất, nhì và ba) sau khi kết quả được công bố.

- Các phương án tham gia thi tuyển được đảm bảo quyền tác giả theo pháp luật về sở hữu trí tuệ của Việt Nam.

- Đơn vị có phương án đạt giải cao nhất được chọn, sẽ được ưu tiên thực hiện các bước tiếp theo của dự án khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật về xây dựng và pháp luật về đấu thầu. Trường hợp đơn vị không đủ điều kiện năng lực để triển khai các bước tiếp theo thì có thể liên danh với các đơn vị tư vấn có đủ điều kiện năng lực để thực hiện.

- Trong vòng 30 ngày kể từ ngày thông báo của đơn vị tổ chức thi tuyển hoặc đơn vị được giao triển khai dự án, trường hợp đơn vị có phương án được chọn không tiến hành, từ chối tiến hành triển khai các bước tiếp theo hoặc các bên không thương thảo được thì phương án xếp hạng cao tiếp theo (sau khi được góp ý hoàn thiện phương án) được chọn để triển khai trên cơ sở đủ điều kiện về năng lực theo quy định về pháp luật xây dựng và pháp luật đấu thầu.

- Các chi phí tư vấn đối với phương án được lựa chọn triển khai áp dụng theo các quy định hiện hành của Việt Nam.

- Các đơn vị tư vấn thiết kế tham gia cuộc thi không có quyền yêu cầu đơn vị tổ chức cuộc thi, Tổ kỹ thuật, Hội đồng thi tuyển và các tổ chức/cơ quan liên quan đến cuộc thi tuyển này giải trình về kết quả sơ tuyển, thi tuyển.

- Bằng việc tham dự Thi tuyển phương án kiến trúc Trung tâm Văn hoá – Điện ảnh, đơn vị tư vấn được coi là đã tìm hiểu, thừa nhận và tự nguyện tuân thủ Quy chế thi tuyển đã được phê duyệt ban hành.

- Tuân thủ theo quy định của Quy chế thi tuyển và Nhiệm vụ thiết kế.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về bản quyền và quyền tác giả của những tác phẩm dự thi, kể cả nếu có tranh chấp liên quan.

- Đảm bảo hạch toán tài chính độc lập và không đang trong quá trình giải thể, không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.

- Hoàn thiện phương án trên cơ sở góp ý của Hội đồng thi tuyển, các chuyên gia, Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án trong trường hợp được lựa chọn là đơn vị triển khai các bước tiếp theo.

- Phối hợp với đơn vị tổ chức thi tuyển báo cáo phương án đạt giải với cơ quan chức năng khi có yêu cầu.

- Các đơn vị dự thi được thông báo thời điểm, địa điểm chính thức tiến hành bảo vệ phương án trước Hội đồng thi tuyển, thời gian thông báo trước ngày bảo vệ ít nhất là 05 ngày (nếu được yêu cầu).

- Chịu toàn bộ chi phí liên quan đến đăng ký dự thi và tham gia thi tuyển.

b) Quyền và trách nhiệm của Đơn vị tổ chức thi tuyển, Hội đồng thi tuyển:

- Thực hiện theo Quy chế thi tuyển đã được phê duyệt.

- Không dùng ảnh hưởng của mình để làm sai lệch kết quả thi tuyển.

- Tổ chức cuộc thi công khai minh bạch. Mọi yêu cầu phải được thông báo đến các đơn vị dự thi đầy đủ rõ ràng.

- Bảo vệ thông tin của các đơn vị dự thi.

- Sở hữu toàn bộ sản phẩm tham gia dự thi.

- Thanh toán kinh phí giải thưởng cho các đơn vị dự thi theo quy định.

- Lựa chọn phương án phù hợp nhất để triển khai các bước tiếp theo.

- Lựa chọn một đơn vị đảm bảo đủ năng lực theo quy định và phù hợp nhất để triển khai các bước tiếp theo dựa trên ý tưởng và kết quả nghiên cứu của nhiều phương án trong cuộc thi này nhưng phải đảm bảo quyền tác giả trong khi sử dụng.

3. Các quy định khác của cuộc thi:

- Đơn vị tổ chức thi tuyển có quyền điều chỉnh Quy chế thi tuyển trên cơ sở đề xuất của Hội đồng thi tuyển; Đơn vị tư vấn tổ chức thi tuyển, có trách nhiệm thông báo tới các bên liên quan về các nội dung điều chỉnh.

- Mọi tranh chấp liên quan trong quá trình thi tuyển (nếu có) sẽ được giải quyết thông qua hòa giải, nếu không thành sẽ được giải quyết theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành.

PHẦN III. NHIỆM VỤ THIẾT KẾ

I. Mục tiêu đầu tư:

Việc đầu tư xây dựng Dự án Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh Đà Nẵng nhằm mục tiêu tạo điều kiện để Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Thông tư số 10/2021/TT-BVHTTDL ngày 28/9/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và các nhiệm vụ khác được giao, phục vụ nhu cầu hưởng thụ, sáng tạo văn hóa – nghệ thuật, giải trí và tiếp nhận thông tin của người dân thành phố.

Dự án hướng tới xây dựng một trung tâm tổ chức sự kiện quy mô lớn, gắn kết với các công trình lân cận như Trung tâm Hội chợ Triển lãm và Công viên Thanh niên, trở thành điểm nhấn kiến trúc – văn hóa của khu vực, đồng thời là địa điểm tổ chức các sự kiện chính trị, lễ hội, hội nghị quan trọng của thành phố. Công trình sẽ góp phần hoàn thiện hạ tầng văn hóa đô thị, thúc đẩy phát triển bền vững và nâng cao chất lượng đời sống người dân.

Trung tâm Văn hoá – Điện ảnh sẽ là không gian giao lưu, thưởng thức và sáng tạo nghệ thuật điện ảnh, nơi tổ chức các sự kiện tâm vốc như Liên hoan phim Châu Á – Đà Nẵng, các tuần phim phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại, cũng như hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nhân lực trong lĩnh vực sân khấu, điện ảnh, biên kịch, quay phim và sản xuất tác phẩm điện ảnh.

Ngoài ra, dự án còn tạo điều kiện phát triển các hoạt động văn hóa cộng đồng, nâng cao chất lượng sinh hoạt các câu lạc bộ, tổ chức hội diễn, liên hoan nghệ thuật (bài chòi, dân ca, tuồng, múa, âm nhạc...), góp phần bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của Đà Nẵng và Việt Nam.

II. Nhiệm vụ thiết kế:

1. Các quy chuẩn, tiêu chuẩn thiết kế áp dụng:

- QCXDVN 01:2021/BXD: Quy chuẩn xây dựng Việt Nam về Quy hoạch xây dựng;
- QCXDVN 02:2022/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Số liệu điều kiện tự nhiên dùng trong xây dựng;
- QCXDVN 03:2022/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Phân cấp công trình phục vụ thiết kế xây dựng.
- Quy chuẩn QCXDVN 05:2008/BXD về Nhà ở và công trình công cộng - An toàn sinh mạng và sức khỏe;
- QCVN 06:2022/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình.
- Quy chuẩn QCVN 07:2016/BXD về các công trình hạ tầng kỹ thuật.
- Quy chuẩn QCVN 09:2017/BXD về các công trình sử dụng năng lượng hiệu quả.
- Quy chuẩn QCVN 10:2024/BXD về xây dựng công trình đảm bảo tiếp cận sử dụng.
- Tiêu chuẩn thiết kế Áp dụng tiêu chuẩn, vật liệu và công nghệ mới trong hoạt động xây dựng theo Điều 10 Nghị định 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024
- Các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

2. Giới thiệu chung:

- Loại dự án, cấp công trình:

- + Loại nhóm dự án: Dự án nhóm B thuộc lĩnh vực văn hóa.

+Loại, cấp công trình chính: Công trình dân dụng, thuộc lĩnh vực văn hóa, cấp I (theo Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng).

- Hình thức đầu tư:

+ Hình thức đầu tư: Đầu tư xây dựng mới.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2025 – 2028.

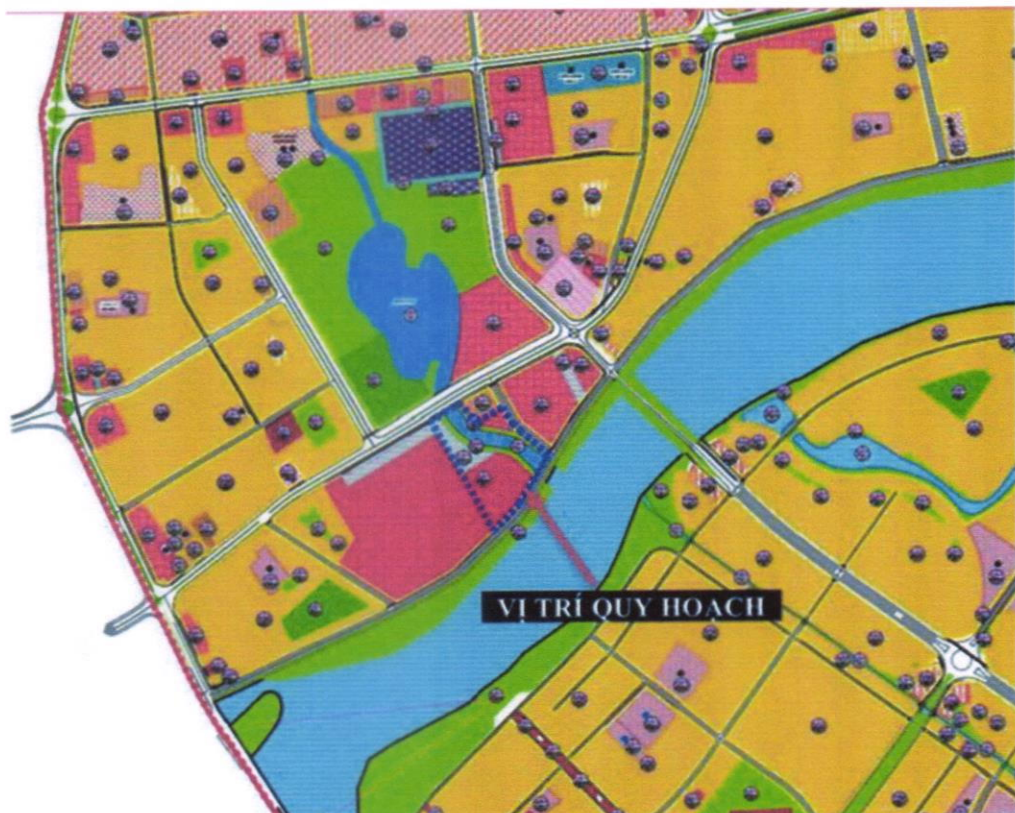
- Vị trí:

Khu đất nghiên cứu thuộc Phường Hòa Cường và Phường Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Vị trí quy hoạch trên bản đồ Googlemap:



Vị trí quy hoạch trong quy hoạch phân khu



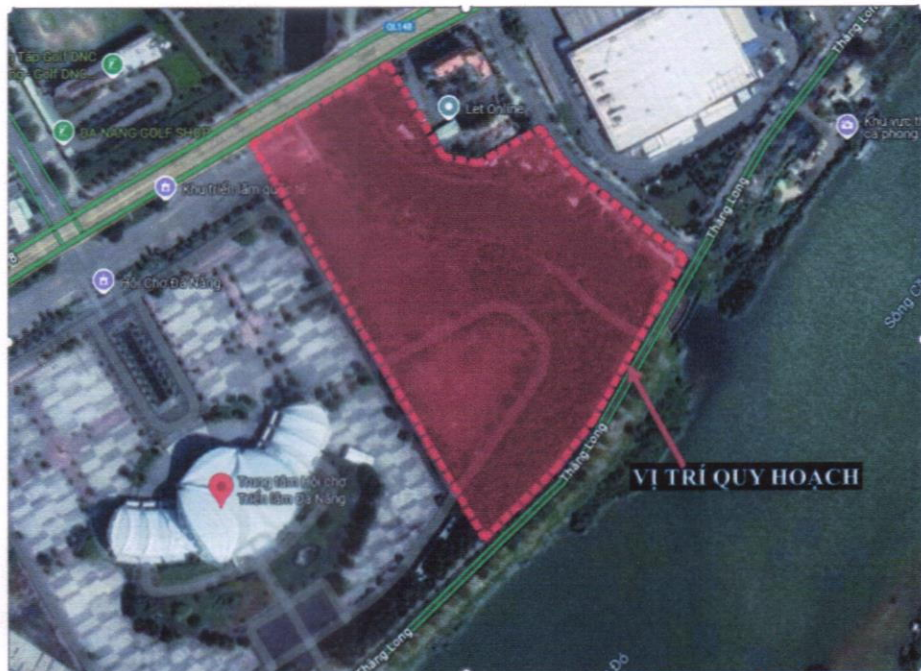
3. Ranh giới phạm vi nghiên cứu:

Diện tích lô đất là 47.511 m² trong đó có 7.820 m² mặt nước kênh hiện trạng.

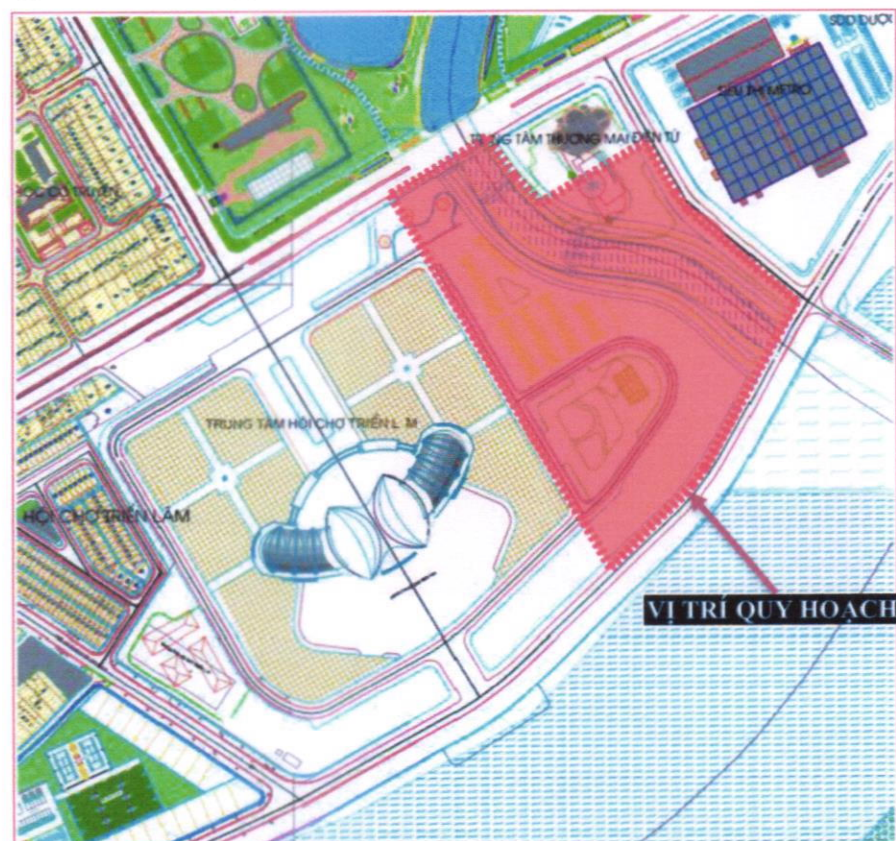
Tứ cận khu đất như sau:

- + Phía Tây Bắc giáp: Đường Cách mạng Tháng 8;
- + Phía Đông Bắc giáp: Đường Đồ Xu (đường phụ MM Mega market Đà Nẵng);
- + Phía Đông Nam giáp: Giáp đường Thăng Long;
- + Phía Tây Nam giáp: Trung tâm Hội chợ triển lãm Đà Nẵng.

*** Ranh giới khu đất trên bản đồ Google map:**



*** Ranh giới khu đất nghiên cứu:**



4. Hiện trạng:

- Hiện trạng khu đất trống, bằng phẳng. Khu đất công cộng nên không bị vướng giải tỏa.
- Một số hình ảnh hiện trạng khu đất dự kiến xây dựng công trình:



Kênh thoát nước phía Đông Bắc khu đất



Mặt tiền khu đất phía đường Thăng Long (phía Đông Nam khu đất)



Mặt tiền khu đất phía đường Đò Xu

- Giao thông: Xung quanh khu đất xây dựng đã có các đường giao thông khu vực đã được đầu tư đồng xây dựng. Do vậy, giao thông tiếp cận công trình rất thuận tiện, thông suốt.

- Chuẩn bị kỹ thuật: Hiện trạng khu vực có nền địa hình bằng phẳng.

- Thoát nước:

+ Các tuyến đường xung quanh đã đầu tư đồng bộ hệ thống thoát nước mặt.

+ Hệ thống thoát nước thải: Hiện tại khu vực này đã có hệ thống thu gom nước thải.

- Cấp nước: Hiện trạng đường Thăng Long đã có tuyến ống cấp nước của thành phố.

- Cấp điện: Điện lực Đà Nẵng đã thống nhất chủ trương đầu tư xây dựng mới đường dây trung áp đi nổi và 01 trạm biến áp ngoài trời, có công suất không lớn hơn 630kVA, đặt tại vị trí khuôn viên đất quy hoạch của dự án (phía mặt tiền đường Cách mạng Tháng).

- Thông tin liên lạc: Đã có trên các tuyến đường xung quanh.

4. Yêu cầu thiết kế:

4.1 Yêu cầu chung:

- Khảo sát và đánh giá hiện trạng

Tiến hành khảo sát, phân tích và đánh giá đầy đủ điều kiện hiện trạng khu đất và công trình xung quanh.

Xác định các yếu tố thuận lợi, hạn chế và ảnh hưởng đến phương án thiết kế.

- Chỉ tiêu quy hoạch – kiến trúc

Đề xuất các chỉ tiêu sử dụng đất, chỉ tiêu kinh tế – kỹ thuật, kinh tế – xã hội phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng hiện hành.

Bảo đảm phương án đáp ứng đúng định hướng quy hoạch chung của thành phố.

- Công năng và tiện ích

Bố trí không gian và giải pháp kỹ thuật đảm bảo đáp ứng nhu cầu hưởng thụ, giải trí, sáng tạo văn hóa – nghệ thuật và tiếp nhận thông tin của người dân.

Tổ chức phân khu chức năng, bố trí công năng hợp lý, thuận tiện cho khai thác và vận hành.

- Giải pháp kiến trúc – cảnh quan :

Thiết kế kiến trúc, tổ chức không gian, nội thất phù hợp với tính chất công trình, quy mô và vị trí khu đất, hài hòa với cảnh quan xung quanh, tạo điểm nhấn kiến trúc.

Đề xuất giải pháp về chiều cao, hình khối công trình và cảnh quan phù hợp với các công trình lân cận.

Quy định hoặc đề xuất giải pháp thiết kế cho từng hạng mục công trình.

- Giao thông và hạ tầng kỹ thuật

Tổ chức giao thông tiếp cận hợp lý, đảm bảo kết nối thuận tiện, bố trí bãi đỗ xe ô tô và xe máy cho người dân.

Đề xuất giải pháp hạ tầng kỹ thuật đồng bộ: giao thông, cấp điện, cấp thoát

nước, chiếu sáng, thông tin liên lạc.

- Giải pháp kỹ thuật và công nghệ

Kết cấu bền vững, khả thi, sử dụng lâu dài; áp dụng công nghệ tiên tiến, tiết kiệm năng lượng, khuyến khích sử dụng năng lượng tái tạo.

Đảm bảo phù hợp với định hướng phát triển đô thị thông minh của thành phố, dễ dàng bảo trì và vận hành.

- Tính khả thi và hiệu quả

Đảm bảo tính khả thi về kỹ thuật và tài chính.

Xác định nhu cầu đầu tư, giai đoạn thực hiện, danh mục ưu tiên, hiệu quả kinh tế – xã hội.

Đánh giá sơ bộ tác động môi trường và đề xuất giải pháp bảo vệ môi trường.

- Tính chất và chức năng công trình

Khẳng định vai trò Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh là thiết chế văn hóa quan trọng, nơi tổ chức các hoạt động tuyên truyền, văn nghệ, điện ảnh, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa phi vật thể, góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho nhân dân.

Hình thành không gian sinh hoạt cộng đồng tiêu biểu, địa điểm giao lưu văn hóa, nghệ thuật, vui chơi, giải trí hài hòa với cảnh quan, tạo sức hút đối với công chúng.

- Định hướng thiết kế

Có tầm nhìn và triết lý thiết kế xuyên suốt.

Độc đáo, ấn tượng, tạo dựng thương hiệu, hình ảnh đặc trưng và đặc điểm vùng miền

Sáng tạo và linh hoạt.

Tiện nghi, dễ tiếp cận cho mọi đối tượng, đáp ứng nhu cầu tâm sinh lý

Sinh thái, bền vững, phù hợp khí hậu và điều kiện tự nhiên địa phương.

- Tính dự báo

Dự liệu các biến động tương lai, đảm bảo công trình có khả năng thích ứng và sử dụng lâu dài.

4.2 Các yêu cầu cụ thể:

- Quy mô công trình và tổ chức cơ cấu chức năng: Phù hợp với chủ trương đầu tư dự án Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh đã được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 1696/QĐ-UBND ngày 03/6/2025.

Quy mô đầu tư xây dựng mới Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh:

- + Khối nhà Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh với quy mô 04 tầng nổi + tầng bán hầm + tum mái, diện tích xây dựng tầng 1 khoảng 6.153 m², tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 19.758 m². Công năng bố trí: hội trường đa năng, các phòng trưng bày triển lãm, các rạp chiếu phim, các phòng sinh hoạt câu lạc bộ, các phòng tổ chức các lớp nghệ thuật và năng khiếu, các phòng chức năng, làm việc và phụ trợ, sảnh, hành lang, giao thông...

Dự kiến đề xuất công năng các tầng như sau:

++ Tầng bán hầm: Khu vực để xe; kho chứa trang thiết bị âm thanh, ánh sáng, phương tiện nghe nhìn; kho chứa các dụng cụ phục vụ công tác tuyên truyền, triển lãm, quảng cáo. Diện tích sàn khoảng 2.709m².

Phòng kho lưu trữ yêu cầu bảo đảm tiêu chuẩn lưu trữ cho trang thiết bị chuyên ngành phục vụ hoạt động của Trung tâm.

++ Tầng 1 bố trí: Sảnh đón chính; sảnh phụ; hội trường đa năng với sức chứa 730 chỗ; phòng trưng bày triển lãm nghệ thuật; phòng khách VIP, phòng nghệ thuật, dân ca, khiêu vũ; phòng thay đồ, hóa trang nam; phòng thay đồ, hóa trang nữ; các phòng phụ trợ; các khu vệ sinh; kho; hành lang; giao thông. Diện tích sàn tổng cộng 6.153m² trong đó có : diện tích sử dụng của các phòng chức năng và giao thông khoảng 3.338m²; diện tích tầng 1 hội trường đa năng 1.000 chỗ ngồi khoảng 1.013m²; diện tích ram dốc khoảng 836m²; diện tích mái che lối đi khoảng 966m².

Hội trường đa năng yêu cầu bảo đảm diện tích sàn khu vực khán giả, sân khấu, hậu cần và kỹ thuật đạt tiêu chuẩn thiết kế phục vụ các sự kiện quy mô lớn và quốc tế, khuyến khích bố trí thiết kế linh hoạt về số lượng chỗ ngồi, có thể thay đổi theo quy mô sự kiện.

++ Tầng 2 bố trí: Sảnh chính; tầng lửng của hội trường với sức chứa 270 chỗ(thông lên tầng 3); phòng chức năng phục vụ hội trường; 04 rạp phim (02 rạp 200 chỗ ngồi và 02 rạp 100 chỗ ngồi); phòng hành chính rạp phim; sảnh rạp phim; phòng câu lạc bộ điện ảnh, thơ, bài chòi; phòng tổ chức các lớp năng khiếu; phòng sinh hoạt các câu lạc bộ piano; phòng kỹ thuật; các khu vệ sinh; kho; hành lang; giao thông. Diện tích sàn khoảng 4.438m² trong đó có: diện tích sử dụng của các phòng chức năng và giao thông khoảng 2.473m²; diện tích tầng 2 của hội trường khoảng 280m² với thông tầng khoảng 735m²; diện tích sàn rạp phim khoảng 795m²; ram dốc có diện tích khoảng 155 m².

++ Tầng 3 bố trí: Sảnh; tầng 3 của hội trường đa năng với sức chứa 270 chỗ ngồi(thông tầng từ tầng 2 lên); 02 phòng chức năng phục vụ hội trường; phòng máy chiếu của 04 rạp phim tại tầng 1; phòng nghệ thuật quần chúng; phòng điện ảnh; phòng kỹ thuật; các khu vệ sinh; kho; hành lang; giao thông. Diện tích sàn khoảng 4.302 m² trong đó có: diện tích sàn sử dụng của các phòng chức năng và giao thông khoảng 2.428 m²; diện tích ram dốc khoảng 166 m² ; diện tích thông tầng hội trường khoảng 913 m²; diện tích thông tầng rạp phim khoảng 795 m².

++ Tầng 4 bố trí: Thông tầng hội trường đa năng, phòng hành chính tổng hợp; phòng tuyên truyền cổ động và triển lãm; phòng sự kiện và hợp tác văn hóa; phòng của Đội tuyên truyền lưu động; phòng giám đốc; 03 phòng phó giám đốc; phòng kỹ thuật; các khu vệ sinh; hành lang; giao thông. . Diện tích sàn sử dụng khoảng 1.916m² trong đó có: diện tích sàn diện tích sử dụng của các phòng chức năng và giao thông khoảng 1.003m²; diện tích thông tầng hội trường khoảng 913 m² .Sân vườn trên mái với diện tích cây xanh khoảng 1.076 m².

++ Tầng mái bố trí: 02 phòng kỹ thuật; phòng chứa bồn nước mái; sảnh giao thông. Diện tích sàn khoảng 240m².

+ Các công trình phụ trợ: Nhà đặt phòng máy phát điện dự phòng, máy bơm PCCC, bơm nước sinh hoạt; nhà bảo vệ; hệ thống tường rào – cổng ngõ.

+ Hạ tầng kỹ thuật, cây xanh cảnh quan: Bãi đỗ xe ngoài trời, cải tạo vỉa hè đã cũ và bổ trí thêm vị trí đậu xe, sân nền, đường giao thông nội bộ, cây xanh, thảm cỏ, cải tạo cảnh quan hai bên bờ kênh, hệ thống mương thoát nước...

+ Phương án thiết kế cảnh quan nghiên cứu giải pháp sử dụng chung hệ thống bãi đỗ xe, lối tiếp cận và một số khu chức năng giữa hai công trình (Trung tâm Văn hóa Điện ảnh và Trung tâm Hội chợ triển lãm thành phố), đặc biệt trong các dịp tổ chức sự kiện lớn.

+ Cầu vượt qua kênh tạo điểm nhấn cảnh quan (dự kiến 16,5m) cần được thiết kế vừa bảo đảm kỹ thuật giao thông, vừa mang tính biểu tượng nghệ thuật, tạo điểm nhấn hài hòa tổng thể với Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh và các khu vực xung quanh liền kề.

++ Loại công trình : Giao thông, cấp III

++ Quy mô: Cầu xây dựng vĩnh cửu BTCT và btct dự ứng lực;

++ Tần suất thiết kế: Phù hợp với quy hoạch đường hai đầu cầu;

++ Tải trọng thiết kế : 0,5hl93 (đảo bảo xe con, xe điện, người đi bộ hoặc xe h10 qua cầu từng chiếc 1); người đi bộ 3kpa;

++ Tốc độ thiết kế : $V=40\text{km/h}$;

++ Khổ cầu: $B=16,5\text{m}$;

++ Bề rộng xe chạy: $B\text{ mặt}=7,5\text{m}$;

++ Bề rộng lề bộ hành: $BLD=2\times4,5\text{m}=9\text{m}$;

- Nhiệm vụ, chức năng, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Văn hóa cấp thành phố trực thuộc Trung ương: Phù hợp với Thông tư số 10/2021/TT-BVHTTDL ngày 28/9/2021 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Văn hóa tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Cơ cấu tổ chức bao gồm:

+ Ban Lãnh đạo Trung tâm gồm 01 Giám đốc và các Phó Giám đốc;

+ Các tổ chức chuyên môn, nghiệp vụ gồm: Phòng Hành chính Tổng hợp; Phòng Cổ động trực quan, Triển lãm và Bản tin; Phòng Nghệ thuật quần chúng; Phòng Điện ảnh; Phòng Sự kiện và Hợp tác Văn hóa; Phòng Tuyên truyền lưu động.

- Tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, diện tích làm việc, diện tích sử dụng chung, diện tích chuyên dụng ...: Phù hợp theo Nghị định 155/2025/NĐ-CP ngày 16/06/2025 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp.

- Giải pháp quy hoạch, thiết kế đô thị: Phù hợp với Quyết định số 359/QĐ-TTg ngày 15/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch chung thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn 2050; Quyết định số 2451/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt quy hoạch phân khu ven sông Hàn và bờ đông, tỉ lệ 1/2000; Quyết định số 63/2023/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng ban hành quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

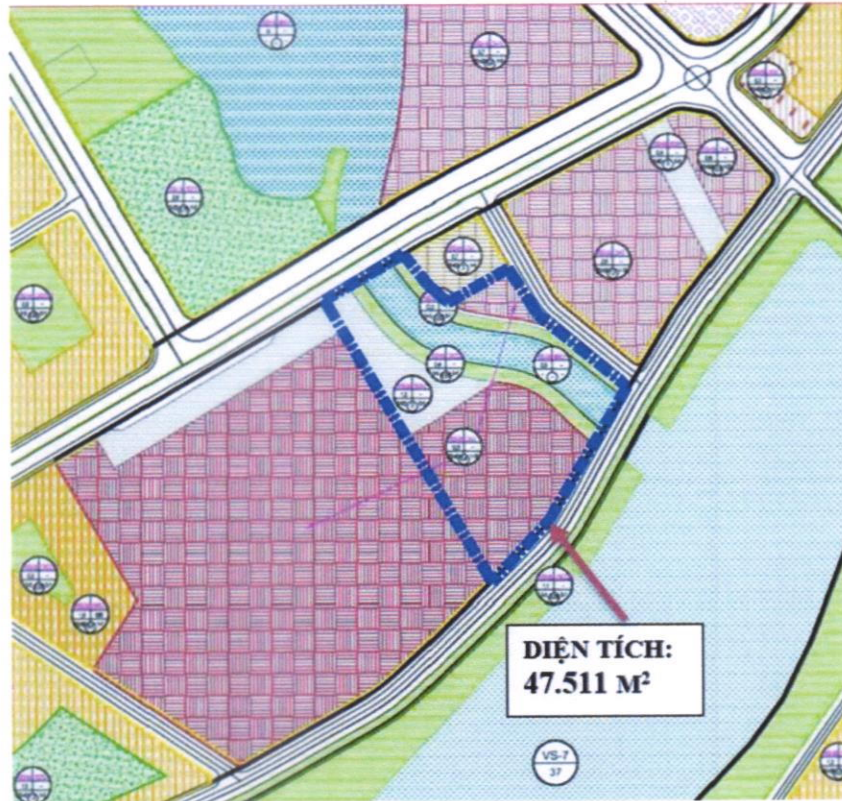
Chỉ tiêu theo quy hoạch phân khu phê duyệt:

+ Ô quy hoạch VS2-2A/DV2: MĐXD từ 20-40%, HSSĐĐ tối đa 6.4 lần, tầng cao xây dựng tối đa 16 tầng, chiều cao xây dựng từ 5-62m.

+ Ô quy hoạch VS2-2A/BĐX-2: MĐXD tối đa 60%, HS SĐĐ tối đa 3 lần, tầng cao xây dựng tối đa 5 tầng, chiều cao xây dựng từ 5-20m.

+ Ô quy hoạch VS2-2A/CXCC2-1 và VS2-2A/CXCC2-2: MĐXD tối đa 5%, HS SĐĐ tối đa 0.05 lần, tầng cao xây dựng tối đa 1 tầng, chiều cao xây dựng từ 5m.

+ Ô quy hoạch VS2-2A/MNC-1.



4.3. Các yêu cầu khác:

- Tính biểu tượng – Khẳng định vai trò trung tâm văn hóa của thành phố:

Công trình là Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh quy mô lớn, đóng vai trò hạt nhân trong tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, chiếu phim, triển lãm, hội nghị của thành phố Đà Nẵng và khu vực miền Trung. Thiết kế cần thể hiện được tầm vóc, bản sắc văn hóa địa phương kết hợp hơi thở hiện đại, đồng thời truyền tải thông điệp về một đô thị năng động, sáng tạo, hội nhập quốc tế.

- Vị trí trung tâm – Yêu cầu kiến trúc điểm nhấn:

Công trình tọa lạc tại vị trí trung tâm đô thị

ị, tiếp giáp các trục đường lớn và khu vực có giá trị cảnh quan cao, là nơi thường xuyên diễn ra các sự kiện văn hóa, lễ hội, giao thương hội chợ triển lãm. Thiết kế phải tạo dựng hình ảnh kiến trúc đặc sắc, hài hòa với không gian xung quanh nhưng vẫn có nét riêng dễ nhận diện, góp phần nâng cao chất lượng cảnh quan và định hình diện mạo văn hóa – nghệ thuật của thành phố. Cần chú ý sự kết nối với không gian cảnh quan và các công trình công cộng hiện hữu lân cận như Trung tâm Hội chợ Triển lãm, Nhà Văn hóa Lao động, Công viên Thanh niên, khu vực bờ sông Cẩm Lệ...

- Chỉ tiêu quy hoạch – kiến trúc:

Phương án cần đề xuất mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất, chiều cao, khoảng lùi... phù hợp với quy hoạch chung, quy hoạch phân khu đã được phê duyệt và quy chuẩn – tiêu chuẩn hiện hành, đảm bảo tối ưu hóa không gian sử dụng và khai thác hiệu quả quỹ đất.

- Tổ chức công năng linh hoạt:

Không gian cần đáp ứng đa dạng hoạt động: biểu diễn nghệ thuật, chiếu phim, triển lãm, hội nghị, đào tạo năng khiếu, giao lưu cộng đồng... đồng thời có khả năng tổ chức các sự kiện quy mô lớn, linh hoạt chuyển đổi theo nhu cầu, đảm bảo vận hành hiệu quả cả ban ngày lẫn ban đêm.

Các khu vực chức năng ngoài nhà: Khu sáng tạo ngoài trời, rèn luyện thể chất, khu xem phim và trưng bày triển lãm ngoài trời kết hợp biểu diễn nghệ thuật ngoài trời; linh hoạt chuyển đổi theo nhu cầu, có khả năng tổ chức các chương trình sự kiện quy mô lớn. Khu vực khai thác dịch vụ hai bên bờ kênh. Thiết kế sử dụng dòng kênh tạo cảnh quan, khai thác trải nghiệm cả ban ngày và ban đêm.

- Giải pháp giao thông – tiếp cận:

Thiết kế cần bố trí lối vào – ra rõ ràng cho khách bộ hành, xe cá nhân, xe dịch vụ và phương tiện kỹ thuật, đảm bảo kết nối thuận tiện với hệ thống giao thông khu vực. Bố trí đầy đủ chỗ đỗ xe theo quy định, tính đến yêu cầu tăng cường phục vụ sự kiện cao điểm. Khu vực dự án nằm trên các trục giao thông quan trọng, có mật độ lưu thông lớn như Cách Mạng Tháng 8, đường ven sông Thăng Long và đặc biệt là cụm nút giao thông Cách Mạng Tháng 8-Lê Thanh Nghị và cầu Hòa Xuân, do đó cần đảm bảo khả năng kết nối thuận tiện, tối ưu hóa kết nối giao thông, đặc biệt trong các dịp cao điểm.

Thiết kế đường dẫn lối đi bộ có mái che (che nắng, che mưa) từ khu vực đỗ xe đến khối trung tâm;

Nghiên cứu đa dạng phương án kết nối giao thông, cảnh quan, trong đó nghiên cứu phương án kết nối (giao thông, cảnh quan) tới Bến thủy nội địa Sông Cẩm Lệ (Bến X10) nhằm tăng hiệu quả khai thác du lịch văn hóa.

- Giải pháp xử lý kênh hiện trạng:

Khai thác hợp lý để hạn chế chia cắt không gian, đồng thời tạo cảnh quan và điều tiết nước.

- Giải pháp chiếu sáng kiến trúc ban đêm:

Cần có giải pháp chiếu sáng mỹ thuật hiện đại, ấn tượng, làm nổi bật hình ảnh công trình vào ban đêm, tạo điểm nhấn cho không gian đô thị và thu hút người dân, du khách.

- Giải pháp kỹ thuật – công nghệ:

Ưu tiên công nghệ trình diễn, âm thanh, ánh sáng hiện đại, khuyến khích giải pháp thiết kế công trình sử dụng năng lượng tái tạo, vật liệu thân thiện môi trường; tiết kiệm năng lượng, giải pháp kết cấu bền vững, đảm bảo tiêu chuẩn phòng cháy chữa cháy, thoát hiểm, và yêu cầu vận hành lâu dài, ổn định.

- Yêu cầu về thẩm mỹ – an toàn:

Kiến trúc cần hiện đại, sang trọng, có tính nghệ thuật cao, sử dụng vật liệu và màu sắc hài hòa, tạo cảm giác gần gũi nhưng vẫn đặc sắc. Đảm bảo an toàn cho

người sử dụng, không gây ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường và giao thông xung quanh.

5. Về Kinh tế:

Kinh phí đầu tư xây dựng cần được sử dụng tiết kiệm, hợp lý, phù hợp khả năng ngân sách được duyệt (Chủ trương đầu tư dự án Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh đã được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 1696/QĐ-UBND ngày 03/6/2025: **519.279.520.000 đồng**), đồng thời đảm bảo công trình có chi phí vận hành – bảo trì tiết kiệm, hiệu quả.

Yêu cầu phương án dự thi bắt buộc phải có khái toán tổng mức đầu tư xây dựng dự án, trong đó nêu rõ khái toán tổng kinh phí bao gồm cả chi phí thiết kế và các chi phí khác có liên quan, thể hiện suất đầu tư từng hạng mục, cơ sở tính toán đồng thời phân tích sơ bộ hiệu quả kinh tế.

6. Kế hoạch thi tuyển

Stt	Nội dung	Thời gian thực hiện
I	Công tác chuẩn bị cuộc thi: 20 ngày	
1	- Lập đề cương và dự toán chi phí tư vấn tổ chức thi tuyển - Phê duyệt kế hoạch LCNT, ký hợp đồng tư vấn tổ chức thi tuyển - Thu thập tài liệu, số liệu, hoàn tất các hồ sơ pháp lý có liên quan đến cuộc thi - Xây dựng dự thảo quy chế, nhiệm vụ thiết kế, kế hoạch thi tuyển - Gửi thư mời tham gia Hội đồng thi tuyển.	Đã hoàn thành
2	- Tổ chức lấy ý kiến về dự thảo quy chế, nhiệm vụ thiết kế, kế hoạch thi tuyển - Hoàn thiện hồ sơ quy chế, nhiệm vụ, kế hoạch thi tuyển - Lập dự toán chi phí tổ chức thi tuyển - Trình thẩm định phê duyệt hồ sơ quy chế, nhiệm vụ, kế hoạch và dự toán chi phí tổ chức thi tuyển - Ký hợp đồng tổ chức thi tuyển - Thành lập Hội đồng thi tuyển. - Thành lập Tổ Kỹ thuật.	20 ngày
II	Giai đoạn thi tuyển: 70 ngày	
3	Công bố thông tin cuộc thi và mời thi tuyển	10 ngày
4	- Tiếp nhận các đơn vị đăng ký dự thi - Xét sơ loại và mời các đơn vị dự thi	15 ngày
5	- Khảo sát hiện trạng - Các đơn vị dự thi thực hiện bài thi	45 ngày

Stt	Nội dung	Thời gian thực hiện
III	Báo cáo, chấm chọn phương án: 45 ngày	
6	Tiếp nhận bài dự thi	20 ngày
7	Chuẩn bị và triển lãm các bài dự thi	
8	Sơ khảo các bài dự thi	
9	- Công tác chuẩn bị buổi báo cáo - Các đơn vị dự thi báo cáo phương án - Hội đồng thi tuyển chấm chọn cuộc thi	25 ngày
IV	Công bố kết quả và trao giải: 30 ngày	
10	Báo cáo và Quyết định công nhận kết quả cuộc thi	30 ngày
11	Công bố kết quả và trao giải thưởng	

PHẦN V – PHỤ LỤC

Phụ lục 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ THI

Thi tuyển phương án kiến trúc Trung tâm Văn hoá – Điện ảnh

Kính gửi: Đơn vị tổ chức cuộc thi

Đơn vị đăng ký dự thi:

Địa chỉ:

Email:

Điện thoại:

Fax:

Người đại diện:

Chức vụ:

Chúng tôi nhận thông tin về cuộc thi tuyển phương án kiến trúc Trung tâm Văn hoá – Điện ảnh trên các phương tiện thông tin truyền thông.

Xét thấy đơn vị có đủ uy tín và năng lực, chúng tôi đăng ký tham gia thi tuyển. Chúng tôi cam kết tuân thủ các quy định của cuộc thi.

....., ngày.....tháng.....năm 2025

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ ĐĂNG KÝ DỰ THI

(Ghi rõ tên, chức danh, ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 2
THỎA THUẬN LIÊN DANH
Thi tuyển phương án kiến trúc Trung tâm Văn hoá – Điện ảnh

Căn cứ thông báo về cuộc Thi tuyển phương án kiến trúc Trung tâm Văn hoá – Điện ảnh

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký thỏa thuận liên danh, gồm có:

Tên liên danh:

Đại diện là ông/bà:

Chức vụ:

Địa chỉ:

Điện thoại:

E-mail:

Số Tài khoản:

Mã số thuế:

Các bên (sau đây gọi là thành viên) thống nhất ký kết thỏa thuận liên danh với các nội dung sau:

Điều 1. Nguyên tắc chung

1. Các thành viên tự nguyện hình thành liên danh để dự Thi tuyển phương án kiến trúc Trung tâm Văn hoá – Điện ảnh

2. Các thành viên thống nhất tên gọi của liên danh cho mọi giao dịch liên quan đến cuộc thi này là:(Ghi tên của liên danh theo thỏa thuận).

3. Trường hợp phương án được lựa chọn, không thành viên nào có quyền từ chối thực hiện các trách nhiệm và nghĩa vụ đã quy định trong Quy chế thi tuyển đã được phê duyệt ban hành. Trường hợp thành viên của liên danh từ chối hoàn thành trách nhiệm riêng của mình như đã thỏa thuận thì thành viên đó bị xử lý như sau:

- Bồi thường thiệt hại cho các bên trong liên danh;
- Bồi thường thiệt hại cho đơn vị tổ chức thi tuyển theo quy định nêu trong Quy chế thi tuyển;
- Hình thức xử lý khác..... (Ghi rõ hình thức xử lý khác).

Điều 2. Phân công trách nhiệm

Các thành viên thống nhất chịu trách nhiệm chung, trách nhiệm riêng để dự thi tuyển phương án đối với từng thành viên như sau:

1. Thành viên đứng đầu liên danh

Các bên nhất trí ủy quyền cho (Ghi tên công ty được ủy quyền) làm thành viên đứng đầu liên danh, đại diện cho liên danh trong những phần việc sau:

- Ký đơn đăng ký dự thi;
- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với Tổ kỹ thuật trong quá trình tham gia thi tuyển, kể cả việc trình bày báo cáo phương án dự thi;
- Tham gia quá trình thương thảo Hợp đồng và các bước thiết kế tiếp theo nếu được lựa chọn;

- Các công việc khác..... (Ghi rõ nội dung các công việc khác (nếu có)).

2. Các thành viên trong liên danh thỏa thuận phân công trách nhiệm thực hiện công việc theo bảng dưới đây:

STT	Tên	Nội dung công việc đảm nhận	Tỷ lệ %
1	Tên thành viên đứng đầu liên danh	- -	- % - %
2	Tên thành viên thứ 2	- -	- % - %
....			
Tổng cộng		Toàn bộ công việc	100%

Điều 3. Hiệu lực của thỏa thuận liên danh

1. Thỏa thuận liên danh có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Thỏa thuận liên danh chấm dứt hiệu lực trong các trường hợp sau:

- Các bên hoàn thành trách nhiệm và nghĩa vụ của mình;
- Các bên cùng thỏa thuận chấm dứt;
- Phương án của liên danh tổ chức tư vấn không được lựa chọn;
- Hủy thi tuyển theo thông báo của Cơ quan tổ chức cuộc thi.

Thỏa thuận liên danh được lập thành bản, mỗi bên giữ.....bản, các bản thỏa thuận có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA THÀNH VIÊN ĐỨNG ĐẦU LIÊN DANH

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA THÀNH VIÊN LIÊN DANH

[Ghi tên từng thành viên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Phụ lục 3 NĂNG LỰC ĐƠN VỊ ĐĂNG KÝ DỰ THI

A. Hồ sơ năng lực đơn vị dự thi:

- Hồ sơ năng lực, các hồ sơ văn bằng chứng chỉ khác để chứng minh năng lực (chứng chỉ năng lực hoạt động, chứng chỉ hành nghề thiết kế).
- Các giải thưởng chuyên ngành (nếu có).
- Số năm kinh nghiệm trong lĩnh vực quy hoạch, kiến trúc .
- Báo cáo tài chính của đơn vị trong 3 năm gần nhất.
- Kinh nghiệm của các cá nhân tham gia.
- Các dự án, công trình có quy mô và tính chất tương tự mà đơn vị, cá nhân đã thực hiện.

STT	TÊN ĐƠN VỊ	THÔNG TIN LIÊN LẠC	HỒ SƠ NĂNG LỰC CỦA ĐƠN VỊ (Chứng chỉ năng lực hoạt động công ty)	HỒ SƠ NĂNG LỰC NHÂN SỰ THAM GIA (Chứng chỉ hành nghề thiết kế)	KINH NGHIỆM THỰC HIỆN CÁC CÔNG TRÌNH TƯƠNG TỰ	GIẢI THƯỞNG, BẢNG KHEN LIÊN QUAN
-----	------------	--------------------	---	--	---	----------------------------------

B. Thành tích đạt được

(Tóm tắt nội dung, quy mô các đồ án quy hoạch tổ chức tư vấn đã tham gia thi tuyển hoặc đã thực hiện; các giải thưởng đạt được trong lĩnh vực thiết kế quy hoạch, do tổ chức quốc tế/tại Việt Nam có uy tín tổ chức đánh giá - kèm theo tài liệu chứng minh)..

SƠ YẾU LÝ LỊCH CỦA CHUYÊN GIA

Vị trí dự kiến đảm nhiệm:

Tên tổ chức tư vấn:

Họ tên chuyên gia:

Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Ngày, tháng, năm sinh:

Tham gia tổ chức nghề nghiệp:

Quá trình công tác:

Thời gian	Tên cơ quan, đơn vị công tác	Thông tin tham chiếu	Vị trí công việc đảm nhận
Từ tháng/năm đến tháng/năm		<i>(nêu tên, điện thoại, email của người được tham chiếu để kiểm chứng thông tin)</i>	

Các công trình tương tự đã tham gia:

(Thống kê các công trình tương tự đã tham gia)

Trình độ chuyên môn:

(Nêu rõ các bằng cấp liên quan và chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điều kiện dự thi).

Tôi xin cam đoan các thông tin nêu trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày..... tháng..... năm 2025

Người khai

[Ký tên, chức danh và ghi rõ họ tên]

Ghi chú:

- Tổ chức tư vấn gửi kèm theo bản sao hợp đồng lao động; bản chụp bằng tốt nghiệp, chứng chỉ hành nghề chuyên môn của các chuyên gia tư vấn nêu trên.

DANH SÁCH CÁC CÔNG TRÌNH TƯƠNG TỰ ĐÃ THỰC HIỆN

STT	Tên hợp đồng	Tên dự án	Tên chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Quy mô (diện tích quy hoạch, cấp công trình ...)	Thời gian thực hiện	Giải thưởng đạt được
1							

Ghi chú:

- Đơn vị dự thi gửi kèm theo bản sao kèm theo tài liệu chứng minh đã thực hiện lập ít nhất 01 công trình đã được phê duyệt.

- Đơn vị dự thi gửi kèm bản sao giải thưởng (nếu có).

Phụ lục 4

THÔNG TIN ĐƠN VỊ DỰ THI

Tên đơn vị dự thi:
Mã số dự thi:
Địa chỉ liên lạc:
Số điện thoại:
Email:
Số tài khoản:
Mã số thuế:
Tên và lý lịch chuyên môn của chủ nhiệm đồ án và các cộng sự tham gia thiết kế.
Văn bản thỏa thuận hợp tác, liên danh (trường hợp có hợp tác, liên danh).
....., ngày..... tháng..... năm 2025
Người khai
[Ký tên, chức danh và ghi rõ họ tên]

HƯỚNG DẪN VIỆC MÃ HÓA SẢN PHẨM THIẾT KẾ DỰ THI

1. Mã số tự chọn của tổ chức tư vấn thiết kế dự thi gồm 02 chữ cái và 02 chữ số bất kỳ (ví dụ: AB12) và phải được in bằng chữ in hoa cao khoảng 10mm trong một ô chữ nhật có kích thước cao khoảng 15mm, rộng khoảng 50mm ở góc trên bên phải của các bản vẽ.

Mã số này cũng được ghi trên tờ bìa của thuyết minh và trên một góc của mô hình.

2. Phong bì “Thông tin đơn vị dự thi”:

- Bên ngoài phong bì: Ghi rõ tên cuộc thi; mã số dự thi.
- Nội dung bên trong bao gồm: (Phụ lục 3)